

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HS-ST
Ngày 04-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Dũng;
2. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 366/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phước Đ, sinh ngày 25/01/2002, tại Đồng Tháp; nơi thường trú: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Phước L (chết) và bà Nguyễn Ngọc U; chưa có vợ, con; Tiền sự: Ngày 18/6/2020 bị Chủ tịch ủy ban nhân Phường 1 ra Quyết định số 09/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Phước Đ, với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 18/6/2020, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành xong, và ngày 24/7/2020 bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không có giấy đăng ký xe. Tiền án: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Trần Đức V, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 2A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước Đ là người nghiện ma túy, ngày 18/6/2020 bị Chủ tịch ủy ban nhân Phường 1 ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong khoảng thời gian trên Đ không từ bỏ mà còn tiếp tục sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 24/7/2020, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66F7-0438 từ huyện Thanh Bình về thành phố Cao Lãnh, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho người tên Tân (*không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể*) hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn giao trước cổng bệnh viện Tâm Trí thuộc xã MT, thành phố Cao Lãnh. Lúc này, Trần Đức V gọi điện thoại hỏi Đ đi nhờ xe về nhà ở Phường 1 thì Đ đồng ý và rước tại cầu ông Thọ thuộc xã Mỹ Tân. Đ chở V chạy đến bệnh viện Tâm Trí thì thấy Tân đứng bên đường nên kêu V xuống xe, Đ qua gặp Tân và đưa 100.000 đồng, Tân đưa lại bạch ma túy, Đ cất bạch ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi chở V về nhà.

Khi chạy đến tại Km37+800 đường 30/4 thuộc tổ 22, khóm 2, phường 1, thành phố Cao Lãnh, Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường 1 đang tuần tra thấy Nguyễn Phước Đ điều khiển xe mô tô biển số 66F7-0438 chở phía sau Trần Đức V, xe không có gương hậu nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của Đ đang mặt có 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (Đ khai nhận đây là ma túy vừa mua của Tân), kiểm tra trên người của Trần Đức V không phát hiện gì nên Công an Phường 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 23 giờ 55 phút cùng ngày và niêm số ma túy trong phong bì màu trắng trên phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ của “Công an Phường 1- Công an thành phố Cao Lãnh” và các chữ ký: Nguyễn Phước Đ, điều tra viên và cán bộ Công an phường 1, thành phố Cao Lãnh.

Tại kết luận giám định số 679/KL-KTHS ngày 27/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì màu trắng trên phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ của “Công an Phường 1- Công an thành phố Cao Lãnh” nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **0,131** gam loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Phiếu trả lời kết quả số 432, 433/BX ngày 25/7/2020 với Nguyễn Phước Đ và Trần Đức V có dương tính Methamphetamine.

Đối với điện thoại mà Đ liên lạc mua ma túy, tại thời điểm bắt quả tang Công an phường không thu giữ đến khi Cơ quan điều tra mời Đ làm việc thì điện thoại trên đã bán cho người khác nên không thu được.

Ngày 29/9/2020, Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ Trần Đức V về nơi cư trú để xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKSTPCL, ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Nguyễn Phước Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Bị cáo Đ là người nghiện ma túy, đã mua 100.000 đồng ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Lúc 23 giờ 55 phút ngày 24/7/2020 trong khi Đ cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải của Đ đang mặt khối lượng 0,131 gam ma túy loại Methamphetamine và đang điều khiển xe lưu thông trên đường 30/4 thuộc tổ 22, khóm 2, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên tiến hành hoạt động tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật, bị cáo có hành vi cất giấu trên người 0,131 gam ma túy loại Methamphetamine, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo đã

phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,092 gam, được niêm phong trong phong bì số 708, ngày 25/7/2020.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với điện thoại mà Đ liên lạc mua ma túy, Đ đã bán điện thoại cho người khác, quá trình điều tra không thu được nên không xem xét xử lý.

Đối với Trần Đức V, ngày 29/9/2020, Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ về nơi cư trú để xem xét xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người tên T đã bán trái phép ma túy cho Đ, không xác được định nhân thân và địa chỉ cụ thể, Cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,092 gam,

được niêm phong trong phong bì số 708, ngày 25/7/2020, hiện vật chứng đang được chỉ cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý.

- Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu